

Số: 96/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 04 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 193/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Tú T; địa chỉ: Ấp VS, xã HT, huyện GR, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phước Đ; địa chỉ: Ấp TT, thị trấn MN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phạm Thị Tú T và ông Nguyễn Phước Đ. Giấy chứng nhận kết hôn số 07, ngày 07/02/2017 của Ủy ban nhân dân thị trấn MN, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang cấp cho ông Đ, bà T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Không có.
- Về tài sản chung: Không có.
- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị Tú T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011526 ngày 27 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bà T được nhận số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- UBND thị trấn MN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Chúc Linh